

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Sầm Sơn, ngày 23 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993;

ĐKHKTT: TDP T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP T, phường S, tỉnh Thanh Hóa)

Nơi ở hiện nay: TDP K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP K, phường S, tỉnh Thanh Hóa)

- **Bị đơn:** Anh Ngô Văn C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: TDP T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP T, phường S, tỉnh Thanh Hóa)

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Ngô Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Ngô Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D, anh C có 02 con chung là cháu Ngô Quỳnh A sinh ngày 22/8/2015 và cháu Ngô Quỳnh C1 sinh ngày 20/01/2021. Giao cháu Ngô Quỳnh A cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ngô Quỳnh C1 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Bố, mẹ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0001429 ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Thanh Hóa). Chị D được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND KV4;
- Thi hành án DS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P. Sầm Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Nhung